

Thực trạng và giải pháp giải quyết việc làm và bảo đảm đời sống cho người lao động sau khi bị thu hồi đất trong quá trình công nghiệp hoá, đô thị hoá ở tỉnh Nghệ An

Th.s Nguyễn Thị Trâm

Trường ĐHSPKT Vinh

Email: tram.mln.dhspktvinh@gmail.com

GS.TS Phạm Quang Phan

Đại học Kinh tế Quốc dân

Trong những năm qua, trên địa bàn tỉnh Nghệ An, nhiều khu công nghiệp, khu đô thị mới được xây dựng đồng bộ và hiện đại. Nhờ đó, bộ mặt kinh tế - xã hội của tỉnh đã thay đổi nhanh chóng theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Việc thu hồi đất nông nghiệp cho xây dựng các khu công nghiệp, khu đô thị dẫn đến tình trạng thiếu việc làm, thất nghiệp, không chuyển đổi được nghề nghiệp, khó khăn trong cuộc sống sinh hoạt, đặc biệt đối với người nông dân bị thu hồi đất đã và đang diễn ra. Nguyên nhân là một số địa phương thực hiện đền bù, tái định cư, đào tạo, giải quyết việc làm cho người dân bị thu hồi đất còn chưa hợp lý, dẫn đến việc khiếu kiện gây mất trật tự, an ninh xã hội. Bên cạnh đó, bản thân người dân bị thu hồi đất còn thụ động trông chờ vào Nhà nước, chưa tích cực tự đào tạo để đáp ứng với sự nghiệp Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Bài viết này nêu lên thực trạng về việc làm và bảo đảm đời sống của người dân có đất bị thu hồi để xây dựng các khu công nghiệp, khu đô thị trong thời gian qua ở tỉnh Nghệ An, đồng thời cho thấy những khó khăn tồn tại. Qua đó, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm giải quyết việc làm và bảo đảm đời sống của người dân có đất bị thu hồi để xây dựng các khu công nghiệp, khu đô thị trong thời gian tới.

Từ khóa: việc làm nông thôn, thu hồi đất, Nghệ An, công nghiệp hóa, đô thị hóa

1. Thực trạng giải phóng mặt bằng, thu hồi đất để xây dựng các khu công nghiệp, khu đô thị và giải quyết việc làm, bảo đảm đời sống của người dân bị thu hồi đất của tỉnh Nghệ An

1.1. Thực trạng giải phóng mặt bằng, thu hồi đất để xây dựng các khu công nghiệp, khu đô thị của tỉnh Nghệ An

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Nghệ An, có khoảng 7 huyện thị bị mất đất để xây dựng các khu công nghiệp và đô thị với tổng diện tích phải thu hồi 11.959 ha, trong đó thu hồi đất nông nghiệp 5.815,6 ha. Mặc dù diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi đất chỉ chiếm một tỷ lệ nhỏ so với tổng diện tích đất

nông nghiệp của cả tỉnh, nhưng quỹ đất đó lại tập trung vào một số huyện như Nghi Lộc, Thị xã Cửa Lò, huyện Đô Lương, Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Yên Thành, Hưng Nguyên và cũng chỉ ở một số xã. Đất thu hồi ở Nghệ An chủ yếu sử dụng vào phát triển CN, tiếp theo đó là xây dựng các khu đô thị. Đây cũng là xu hướng chung của việc phân bổ đất thu hồi ở nhiều tỉnh trong nước những năm gần đây. Tuy nhiên, so với các tỉnh thì tỷ lệ thu hồi đất cho xây dựng các KCN, đô thị ở Nghệ An cao hơn do yêu cầu phát triển CN, đô thị ở Nghệ An. Tương đương với số đất nông nghiệp bị thu hồi để xây dựng khu công nghiệp, khu đô thị là số lượng lao động bị mất đất.

Tình hình thu hồi đất nông nghiệp và tình trạng mất việc làm của người lao động tỉnh Nghệ An thời gian gần đây với số lượng lớn. Theo số liệu thống kê của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Nghệ An năm 2010 thì diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi là 15559 ha; lao động trong độ tuổi mất việc làm do thu hồi đất là 43.800 người; số lao động bị mất việc làm trong nông nghiệp trên 1 ha đất thu hồi là 2,82 người/ha.

Để đáp ứng nhu cầu phát triển các khu công nghiệp phục vụ cho phát triển kinh tế xã- hội đến nay, toàn tỉnh có 7 huyện, thành, thị xã có số diện tích thu hồi lớn để phục vụ cho việc xây dựng các khu công nghiệp, các công trình hạ tầng cơ sở, mở rộng và phát triển các khu đô thị mới... có ảnh hưởng lớn đến tình trạng việc làm và đời sống của một bộ phận lao động nông nghiệp, tập trung ở: Thành phố Vinh, Thị xã Cửa Lò, Quỳnh Lưu, Hưng Nguyên, Đô Lương, Yên Thành và Nghi Lộc với số lao động mất việc làm 17.711 người của 5.332 hộ, cụ thể như ở bảng 1.

Việc thu hồi một diện tích khá lớn đất nông nghiệp để phát triển các khu công nghiệp đã làm cho cơ cấu lao động của Nghệ An chuyển dịch từ lao động nông nghiệp sang công nghiệp tạo động lực phát triển kinh tế. Song cũng đặt ra vấn đề lớn là sẽ có một lực lượng không nhỏ người nông dân không còn ruộng đất để canh tác. Đây là nguồn tư liệu sản xuất chủ yếu, tạo thu nhập cơ bản đối với cuộc sống của họ. Đặt ra nhiệm vụ cho chính quyền tỉnh, thành phố, huyện, thị xã phải nghiên cứu tìm ra các giải pháp phù hợp nhằm tạo việc làm cho nông dân mất

Bảng 1: Các huyện, thành thị bị mất đất nhiều nhất ở tỉnh Nghệ An để xây dựng khu công nghiệp, khu đô thị

TT	Đơn vị	Số lao động mất việc (người)	Số hộ bị thu hồi đất
1	Thành phố Vinh	1843	826
2	Huyện Hưng Nguyên	1071	912
3	Huyện Quỳnh Lưu	1169	723
4	Thị xã Cửa Lò	1858	413
5	Huyện Đô lương	1150	274
6	Huyện Nghi Lộc	5472	1140
7	Huyện Yên Thành	5148	1044
	Cộng	17711	5332

Nguồn: Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Nghệ An

việc làm ở khu vực này.

1.2. Thực trạng giải quyết việc làm và bảo đảm đời sống của những người dân bị thu hồi đất làm khu công nghiệp, khu đô thị của tỉnh Nghệ An

Nhận thức rõ tầm quan trọng của giải quyết việc làm và bảo đảm đời sống cho nông dân sau thu hồi đất trong quá trình phát triển các khu công nghiệp, khu đô thị là tiền đề quan trọng để sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân, thực hiện công bằng và tiến bộ xã hội, Đảng bộ Nghệ An đã đề ra nhiều chủ trương, đường lối thiết thực, hiệu quả nhằm giải quyết việc làm, chuyển đổi việc làm cho nông dân bị thu hồi đất. Quyết định số 74/2005/QĐ-UBND ngày 31/8/2005 về cụ thể hóa một số nội dung của chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, mục đích phát triển kinh tế quy định tại Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và ban hành Quy định số 74/2005/QĐ-UBND ngày 31/08/2005 về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Nghị quyết số 172/2006/NQ- HĐND ngày 15/12/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An thông qua Đề án hỗ trợ chuyển đổi ngành nghề, giải quyết việc làm cho lao động thuộc diện thu hồi đất sản xuất nông nghiệp để phát triển đô thị và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2010, ngày 06/02/2007 UBND tỉnh đã có Quyết định số 12/2007/QĐ-UBND về phê duyệt Đề án hỗ trợ chuyển đổi ngành nghề, giải quyết việc làm cho lao động thuộc diện thu hồi đất sản xuất nông nghiệp để phát triển đô thị và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2015, Quyết định số 61/2007/QĐ-UBND ngày 7/5/ 2007 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành một số chính sách thực hiện Đề án nói trên; Sở Lao động-TB&XH đã có văn bản số 737/HD-LĐT-BXH hướng dẫn thực hiện một số chính sách hỗ trợ chuyển đổi ngành nghề, giải quyết việc làm cho lao động thuộc diện thu hồi đất sản xuất nông nghiệp để phát triển đô thị và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2015. Gần đây, ngày 08/01/2008 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 03/2008/QĐ-UBND về ban hành đơn giá xây dựng nhà và vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Nghệ An làm cơ sở xác định giá trị bồi thường và hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất.

Trên cơ sở các chủ trương và chính sách giải

quyết việc làm đã ban hành, các cơ quan chức năng của tỉnh đã xây dựng các biện pháp cụ thể, tổ chức triển khai các biện pháp đó trong thực tiễn.

- Thực trạng giải quyết việc làm qua các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

+ Giải quyết việc làm qua chương trình phát triển CN, tiểu thủ CN và xây dựng kết cấu hạ tầng. Đây là một nội dung rất quan trọng trong giải quyết việc làm cho người bị thu hồi đất và đóng vai trò quyết định đến chuyên dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động trong quá trình phát triển CN ở Nghệ An. Từ năm 2010 đến nay, do tăng nhanh nguồn vốn huy động vào xây dựng kết cấu hạ tầng, hỗ trợ đầu tư phát triển, nên sản xuất CN, tiểu thủ CN của tỉnh đã phát triển với tốc độ cao. Cơ cấu ngành nghề chuyển dịch nhanh theo hướng tăng ngành nghề, thu hút nghề lao động như: may mặc, giày dép, chế biến lương thực, thực phẩm. Các doanh nghiệp hoạt động theo Luật doanh nghiệp, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng nhanh. Năm 2010, toàn tỉnh có 92.454 cơ sở sản xuất CN thu hút 157.352 lao động. Quỹ khuyến nông của tỉnh được thành lập tháng 9/2002 đã có những hoạt động tích cực trong việc thúc đẩy phát triển các cơ sở CN, nhất là các cơ sở sản xuất tiểu thủ CN trên địa bàn. Toàn tỉnh đã khôi phục và thành lập mới được 117 làng nghề, trong đó có 8 mô hình: làng nghề chế biến mộc dân dụng và mỹ nghệ, làng mây tre đan, làng dệt thổ cẩm, làng đóng mới và sửa chữa tàu thuyền gỗ ở các huyện Nghĩa Đàn, Nghi Lộc, Quỳnh Lưu, Yên Thành, Con Cuông, Thanh Chương, Quế Phong.

+ Giải quyết việc làm qua phát triển các hoạt động dịch vụ. Những năm qua ở Nghệ An, các hoạt động dịch vụ có sự chuyển biến tích cực, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của sản xuất và đời sống nhân dân. Trong giai đoạn 2005-2010, giá trị sản xuất ngành dịch vụ tăng bình quân 9,7%/năm (cả nước 7,8%). Các loại dịch vụ vận tải, dịch vụ bưu chính viễn thông, tín dụng, ngân hàng, bảo hiểm, tư vấn, dịch vụ quanh KCN tập trung ... phát triển khá tốt; các hoạt động xúc tiến thương mại - du lịch, xây dựng thương hiệu được tăng cường. Sự phát triển khu vực dịch vụ đã giải quyết được chỗ việc làm mới cho trên 30 ngàn lao động, trong đó có hàng ngàn lao động bị mất đất do Nhà nước thu hồi.

- Thực trạng giải quyết việc làm qua thực hiện các đề án cho vay vốn hỗ trợ việc làm Cho vay vốn hỗ trợ giải quyết việc làm là một hướng tích cực để giải quyết việc làm. Trong 5 năm (2005-2010), toàn

tỉnh đã triển khai thực hiện hàng nghìn dự án với tổng số tiền cho vay mỗi năm bình quân là 1.324 tỷ đồng; đã cho 143.956 hộ vay, bình quân hơn 20 triệu đồng/hộ. Tổ chức Quỹ tỉnh thương cho chị em phụ nữ vay để phát triển kinh tế bình quân mỗi hộ là 5 triệu đồng/năm. Nhờ đẩy mạnh hoạt động cho vay vốn hỗ trợ việc làm, nên đã góp phần giải quyết việc làm cho trên 30.000 lao động. Thực tế, bình quân cứ 5 triệu đồng vốn Nhà nước cho vay giúp giải quyết được 1 lao động có việc làm. Ngoài nguồn vốn vay hỗ trợ giải quyết việc làm, phải kể đến vai trò tích cực của Ngân hàng chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các tổ chức tín dụng đã huy động được một lượng vốn lớn cho các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, các hộ gia đình vay để phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo, góp phần tạo việc làm mới cho người lao động có đất bị thu hồi.

- Thực trạng giải quyết việc làm cho người có đất bị thu hồi qua xuất khẩu lao động.

Nghệ An đã lựa chọn giải pháp xuất khẩu lao động hỗ trợ để giải quyết việc làm cho người dân trong đó có cả những người có đất bị thu hồi. Ban chỉ đạo xuất khẩu lao động của tỉnh trực tiếp cử đoàn cán bộ đi khảo sát tình hình lao động Việt Nam đang làm việc tại Malayxia và Nhật Bản. Nhờ có sự chỉ đạo sát sao và sự hoạt động tích cực của Ban chỉ đạo xuất khẩu lao động tỉnh, nên số lao động ở Nghệ An được đưa đi làm việc ở nước ngoài tương đối nhiều. Từ 2005-2010, toàn tỉnh đã đưa được gần 60,9 ngàn lao động (chiếm 18,3% tổng số lao động đi lao động ở nước ngoài). Phần lớn lao động của Nghệ An được đưa sang lao động ở Đài Loan, Malayxia.

- Tình hình giải quyết việc làm thông qua đào tạo nghề cho người có đất bị thu hồi.

Theo một khảo sát thực tế ở Nghệ An thì trong tổng số người thuộc diện bị thu hồi đất, chỉ có 1,85% là có trình độ đại học và cao đẳng, 2,67% là trung cấp; số đã học nghề và các khóa đào tạo tương đương là 10,68%; số không có chuyên môn kỹ thuật chiếm 84,8%. Do tình trạng trên, nên cơ hội tự tìm việc làm phần lớn lao động sau khi bị thu hồi đất là rất khó khăn.

Để giải quyết tình trạng trên và để thực hiện chủ trương đa dạng hóa các hoạt động dạy nghề, Nghệ An đã củng cố và mở rộng quy mô đào tạo trường Đại học Sư phạm Vinh lên thành Đại học Vinh và mở rộng quy mô đào tạo trường Đại học Sư phạm

kỹ thuật, tăng qui mô đào tạo của 4 trường Cao đẳng, làm cho tổng số sinh viên lên gần 100.000 người. Theo hướng này, 4 trường Cao đẳng nghề cùng 8 trường đào tạo công nhân kỹ thuật và trung tâm đào tạo nghề đã thu hút hàng năm khoảng 35.000 học sinh. Ngoài ra, 19 huyện, thị đều có trung tâm dạy nghề ở huyện. Hiện quy mô đào tạo nghề của Nghệ An khoảng trên 40.000 người/năm, trong đó 15.000 dài hạn và 25.000 ngắn hạn. Ngoài ra, các doanh nghiệp, làng nghề trên địa bàn hàng năm còn tổ chức dạy và tạo việc làm cho trên 4.000 lao động.

- Thực trạng hoạt động dịch vụ việc làm

Do các quy định pháp luật về giới thiệu việc làm ngày càng hoàn thiện cả về nội dung và hình thức, nên các trung tâm dịch vụ việc làm của tỉnh Nghệ An cũng dần được hoàn thiện cả về tổ chức bộ máy và tổ chức hoạt động, đã gắn kết được hoạt động dạy nghề với giới thiệu việc làm, tạo khả năng bố trí việc làm tốt hơn cho người lao động. Tỉnh coi trọng thông tin về tình hình việc làm của đối tượng bị thu hồi đất cho xây dựng KCN, cụm CN, KĐT... các thông tin về năng lực, ngành nghề đào tạo của các cơ sở dạy nghề chủ yếu của tỉnh. Các thông tin về hoạt động của hội chợ việc làm hàng năm do tỉnh thực hiện. Nhờ những hoạt động này, mà số lao động tìm được việc làm tăng lên đáng kể. Kết quả giải quyết việc làm cho người có đất bị thu hồi ở Nghệ An tính đến năm 2010 là 35.040 người chiếm 80 % trong tổng số 43.800 người mất việc làm từ thu hồi đất Song, phần lớn việc làm của lao động có đất bị thu hồi sau khi bàn giao đất cho Nhà nước đều là những việc làm tạm, có thu nhập thấp, bấp bênh như: phụ hồ, thợ xây, buôn bán rau củ, thực phẩm với mức thu nhập chỉ khoảng 600 – 800 ngàn đồng/tháng. Một số chuyển sang chăn nuôi nhỏ, trồng cây ăn quả hoặc sản xuất tiểu thủ CN như mây tre đan xuất khẩu, chế biến lương thực, mộc... Nhìn chung các công việc này cũng bấp bênh bởi thị trường tiêu thụ không ổn định và thu nhập thấp. Một số ít chuyển sang kinh doanh dịch vụ xung quanh KCN, cụm CN như kinh doanh ăn uống, nhà trọ, trò chơi giải trí... Bảng 2 là số liệu điều tra tình hình việc làm của người có đất bị thu hồi mà tác giả tiến hành tại thành phố Vinh, thị xã Cửa Lò và hai xã có nhiều đất bị thu hồi nhất của huyện Nghi Lộc tháng 12/2010.

Đây chỉ là những công việc có thu nhập rất thấp, thất thường. Chỉ có một số ít lao động trẻ, có tay nghề được tuyển dụng vào các KCN, cụm CN hoặc đi lao động xuất khẩu là công việc khá ổn định và

có thu nhập cao hơn.

Nguyên nhân của tình trạng những người bị mất việc làm do thu hồi đất, không tìm được việc làm là

Bảng 2: Tình hình việc làm của người lao động sau thu hồi đất

Nội dung việc làm	Số người	Tỷ lệ (%)
Nông dân	98	32.89
Công nhân	89	29.87
Hành chính	8	2.68
Buôn bán nhỏ	14	4.70
Buôn bán có cửa hiệu	9	3.02
Xe ôm	8	2.68
Làm việc khác	36	12.08
Không có việc làm	36	12.08
Tổng số	298	100,00

Nguồn: Điều tra của tác giả

rất đa dạng, trong đó chủ yếu tập trung vào các nguyên nhân sau: không có việc gì để làm, có nghĩa là cả địa phương và gia đình không tạo được việc làm mới, hoặc sức thu hút thấp không thu hút hết số lao động bị mất việc làm... Việc làm không phù hợp có nghĩa là việc làm nhưng do trình độ, sức khỏe, tuổi tác, tính kỷ luật của người lao động không đáp ứng được; có việc làm nhưng người lao động không chấp nhận (do lao động vất vả, thu nhập thấp...).

Thu nhập của người lao động trước và sau thu hồi đất có sự biến động: Số có thu nhập dưới 200.000 đồng/tháng tăng từ 6,38% lên 10,40% - đây là sự phản ánh tình trạng thiếu việc làm. Tuy nhiên, số có thu nhập từ 600.000 – 800.000 đồng/tháng cũng tăng từ 19,46% lên 30,54% - nó cho thấy mức thu nhập của người lao động sau khi thu hồi đất đã được cải thiện (bảng 3).

Tóm lại, trên địa bàn tỉnh Nghệ An hiện nay, số người không có việc làm sau khi bị thu hồi đất là khá lớn, nhiều nhất là những người nông dân sau khi bị thu hồi đất nông nghiệp. Đa phần những người lao động bị thu hồi đất là những người lao động giản đơn, không được đào tạo chuyên môn kỹ thuật ở bất kỳ trường hợp nào, nên rất khó tìm được việc làm mới, có thu nhập cao và ổn định.

* Thực trạng đời sống của người lao động trước và sau khi bị thu hồi đất.

Bảng 3: Thu nhập bình quân/tháng của người có đất bị thu hồi

Mức thu nhập	Trước khi thu hồi đất		Sau khi thu hồi đất	
	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)
Dưới 200 ngàn đồng	19	6.38	31	10.40
Từ 200 đến dưới 400.000 đồng	59	19.80	27	9.06
Từ 400 đến dưới 600.000 đồng	115	37.92	52	17.45
Từ 600 đến dưới 800.000 đồng	58	19.46	91	30.54
Từ 800 đến dưới 1 triệu đồng	31	10.40	44	14.77
Từ 1,0 đến dưới 1,5 triệu đồng	3	1.01	42	14.09
Từ 1,5 đến dưới 2 triệu đồng	1	0.34	8	2.68
Trên 2 triệu đồng	0	0.00	1	0.34
Tổng số	296	100,00	296	100,00

Nguồn: Điều tra của tác giả (tháng 12/2010).

Đời sống của người dân được đánh giá chủ yếu dựa trên tiêu chí mức thu nhập bình quân đầu người. Theo số liệu điều tra, thu nhập bình quân đầu người/tháng trước và sau khi bị thu hồi đất, chuyển đổi nghề nghiệp có sự thay đổi, cụ thể qua bảng 4.

Thu nhập của người lao động trước và sau thu hồi đất có sự biến động: Số có thu nhập dưới 200.000 đồng/tháng tăng từ 6,38% lên 10,40% - đây là sự phản ánh tình trạng thiếu việc làm. Tuy nhiên, số có thu nhập từ 600.000 – 800.000 đồng/tháng cũng

tăng từ 19,46% lên 30,54% - nó cho thấy mức thu nhập của người lao động sau khi thu hồi đất đã được cải thiện. Nói chung quá trình thu hồi, chuyển đổi đất nông nghiệp sang phát triển các khu công nghiệp, khu đô thị tạo ra một sự thay đổi trong thu nhập bình quân đầu người.

Tuy vậy, tình trạng về thu nhập hiện nay theo các số liệu điều tra cho thấy mặc dù có tăng lên so với trước đây nhưng còn nhiều điểm bất cập và hạn chế. Cụ thể:

Bảng 4: Thu nhập bình quân/tháng của người có đất bị thu hồi

Mức thu nhập	Trước khi thu hồi đất		Sau khi thu hồi đất	
	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)
Dưới 200 ngàn đồng	19	6.38	31	10.40
Từ 200 đến dưới 400.000 đồng	59	19.80	27	9.06
Từ 400 đến dưới 600.000 đồng	115	37.92	52	17.45
Từ 600 đến dưới 800.000 đồng	58	19.46	91	30.54
Từ 800 đến dưới 1 triệu đồng	31	10.40	44	14.77
Từ 1,0 đến dưới 1,5 triệu đồng	3	1.01	42	14.09
Từ 1,5 đến dưới 2 triệu đồng	1	0.34	8	2.68
Trên 2 triệu đồng	0	0.00	1	0.34
Tổng số	296	100,00	296	100,00

Nguồn: Tính toán từ số liệu điều tra

(1) Mức thu nhập như vậy nhìn chung vẫn là thấp so với mức trung bình của thu nhập người lao động trong các khu công nghiệp ở Việt Nam. Những người lao động có mức thu nhập dưới 200 nghìn đồng/người/tháng vẫn còn chiếm cao (10,4%), tỷ lệ nghèo đói của khu vực dân cư có khu công nghiệp, khu đô thị trên địa bàn tỉnh vẫn còn khá cao. Thu nhập hiện tại của người lao động bình quân 1,3 triệu đồng /tháng, họ sẽ rất khó khăn trong việc bảo đảm cuộc sống, chưa kể việc cần thiết bảo đảm đời sống tinh thần, làm việc ổn định lâu dài trong các khu công nghiệp.

(2) Theo số liệu do tác giả điều tra và phỏng vấn trực tiếp các hộ gia đình mất đất, cho thấy thu nhập sau khi bị thu hồi đất nhìn chung có tăng lên, nhưng tỷ lệ hộ gia đình có sự gia tăng thu nhập thực sự chỉ khoảng 18-19 %, tỷ lệ số hộ gia đình có thu nhập tăng hơn hoặc bằng thu nhập trước đây chiếm chỉ khoảng 68%. Trong khi đó nhiều hộ gia đình mức thu nhập vẫn bị giảm đi (chiếm khoảng 30%), thậm chí có những hộ gia đình bị giảm đi nhiều (khoảng 8-10%).

(3) Một tỷ lệ không nhỏ (khoảng 10%) người dân được nhận tiền bồi thường đất đã không có nghị lực, lại thiếu kiến thức, thiếu nghề nghiệp, thiếu văn hoá, lười lao động, không biết tính toán chi tiêu, khi nhận tiền bồi thường, họ đã không đầu tư vào cả hai việc nói trên (đầu tư kinh doanh và đầu tư mua sắm phương tiện sinh hoạt) mà tiêu xài hoang phí, thậm chí còn cờ bạc, nghiện hút,... và vì vậy, không lâu, số tiền của họ nhận được đã hết, họ trở thành trắng tay, không nhà, không cửa, không việc làm, không thu nhập.

Tóm lại, cũng như nhiều địa phương có khu công nghiệp, khu đô thị phát triển nhanh, đời sống của người lao động bị thu hồi đất ở Nghệ An đã có sự phân hoá khá rõ rệt, có nhiều người đời sống khá lên, nhưng nhiều người thì cuộc sống lại trở nên khó khăn hơn, có thể là khó khăn trong hiện tại, có thể là trước mắt thì đời sống cao hơn nhưng tiềm ẩn những khó khăn trong tương lai.

1.3. Nguyên nhân của tình trạng giải quyết việc làm và bảo đảm đời sống cho người lao động bị thu hồi đất thời gian qua

- Từ phía chính quyền

Hiện nay là công tác quy hoạch ở vùng chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp chưa gắn với chế độ chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động; việc tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ chưa

thiết thực và đồng bộ; nguồn lực hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm cho lao động khu vực chuyển đổi chưa được đầu tư thích đáng, làm cho họ thường bị lúng túng trước cuộc sống, không biết xoay sở như thế nào, nên đã có những quyết định không sáng suốt trong cuộc sống mới, thu nhập vì thế mà không được cải thiện. Không những thế còn dễ thất thoát, lãng phí các khoản tiền được bồi thường.

Việc ban hành và thực hiện một số chính sách còn bất cập, như: Chính sách đền bù, quy định giá đền bù nhiều chỗ còn chưa hợp lý, dù nằm trong khung chuẩn của Nhà nước quy định, nhưng nhìn chung mức giá đền bù còn thấp hơn nhiều so với giá thực tế và chi phí mà người dân bỏ ra, từ đó gây tổn thất cho người dân và họ không mặn mà gì với khi bị thu hồi đất. Mặt khác, trong quá trình đền bù nhiều trường hợp những người có điều kiện ngang nhau nhưng lại được đền bù với mức giá khác nhau làm nảy sinh mâu thuẫn, dẫn đến có nơi người dân không chịu nhận tiền đền bù, không bàn giao mặt bằng làm ảnh hưởng đến tiến độ chung; Chính sách đào tạo nghề có nhiều bất cập, chưa gắn với nhu cầu sử dụng thực tế, nhiều khi việc đưa người đi đào tạo chỉ mang tính hình thức, chỉ cho hết số tiền của dự án đã duyệt mà không quan tâm đến hiệu quả của hoạt động học nghề có giúp người lao động hình thành kỹ năng và tiếp tục kinh doanh từ nghề đã học hay không; Chính sách đền bù hỗ trợ việc làm: Tuy được tỉnh quy định, nhưng hầu hết lại thiếu cơ chế kiểm tra, kiểm soát trong quá trình thực hiện. Có một thực tế là doanh nghiệp khi lấy đất cam kết giải quyết việc làm và bảo đảm đời sống cho lao động địa phương, nhưng khi đi vào hoạt động đã thu hút rất ít được lao động, thậm chí không thực hiện các cam kết ban đầu. Chính sách đền bù hỗ trợ việc làm thiếu hiệu quả đã làm gia tăng đội quân thất nghiệp tại tỉnh sau khi thu hồi đất.

Chuyển dịch CCKT chậm, tạo ít việc làm có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này như thiếu vốn, trình độ của người lao động hạn chế, sự hỗ trợ của các Nhà nước, hoạt động của các ngành, các cấp chưa hiệu quả, chưa đủ mạnh... Mặt khác lĩnh vực dịch vụ chưa phát triển vì vậy chưa tạo được nhiều việc làm.

- Từ phía người lao động: Trình độ của số lao động địa phương còn hạn chế đã không đáp ứng được yêu cầu của các doanh nghiệp, nhiều doanh nghiệp khi đi vào hoạt động không thu hút được số lao động của địa phương mà phải tuyển lao động từ nơi khác đến làm việc.

2. Một số giải pháp và kiến nghị nhằm giải quyết việc làm và bảo đảm đời sống cho nông dân sau khi bị thu hồi đất hiện nay

Để từng bước tháo gỡ những khó khăn, hạn chế trên, giải pháp cơ bản giải quyết việc làm và bảo đảm đời sống cho nông dân bị thu hồi đất là:

- Quy hoạch các khu công nghiệp, khu đô thị của tỉnh Nghệ An

Trên cơ sở những quan điểm và chiến lược, chính sách trong quá trình hình thành phát triển các khu công nghiệp, khu đô thị để phát triển kinh tế-xã hội một cách bền vững Nghệ An cần có những biện pháp riêng để đạt được mục tiêu của mình. Trong đó giải pháp về quy hoạch các khu công nghiệp, khu đô thị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Nghệ An cần lập kế hoạch chi tiết cho từng khu công nghiệp, khu đô thị sau khi đã có quy hoạch chung các khu công nghiệp, khu đô thị được quyết định. Căn cứ quy hoạch chi tiết khu công nghiệp, khu đô thị để xác định chỉ giới, công bố quy hoạch để chính quyền địa phương và nhân dân biết thực hiện và để làm căn cứ gọi vốn đầu tư xây dựng và quản lý kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị. Đặc biệt, trong điều kiện hiện nay việc quy hoạch, thành lập các khu công nghiệp, khu đô thị của Nghệ An đang có những hạn chế nhất định, thì Nghệ An cần có chiến lược quy hoạch phát triển các khu công nghiệp, khu đô thị liền kề, quy hoạch phát triển hệ thống dịch vụ thương mại, chỗ ở cho người lao động, có chính sách để các hộ dân đã giao đất cho xây dựng công nghiệp và đô thị nay không còn đủ đất canh tác, có đất phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ.

- Giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động bị thu hồi đất

Quy hoạch và triển khai các dự án tại các khu công nghiệp, khu đô thị cần phải được xây dựng một cách chi tiết và phải được thực hiện một cách dân chủ bằng cách thông báo trước cho các địa phương và người dân bị thu hồi đất biết, để họ có những dự kiến trước khi mất đất và lựa chọn các phương hướng chuyển đổi nghề nghiệp, học nghề và tự tạo việc làm. Phải nắm rõ thực trạng tình hình lao động, việc làm những khu vực có đất bị thu hồi, số lượng lao động đang trong độ tuổi lao động, trình độ học vấn, trình độ nghề nghiệp, trình độ tay nghề... để có phương án giới thiệu việc làm đối với các trung tâm giới thiệu việc làm của Sở Lao động Thương binh và Xã hội, với các trường, các trung

tâm đào tạo của tỉnh và trung ương làm cơ sở xây dựng kế hoạch và tiến hành đào tạo những ngành nghề cần thiết với yêu cầu của từng khu công nghiệp đảm bảo giải quyết cho người lao động bị thu hồi đất, vừa đảm bảo lực lượng lao động cho các doanh nghiệp.

Đào tạo nghề cho lao động các địa phương bị thu hồi đất. Hiện nay, công tác quy hoạch và xây dựng các khu công nghiệp, khu đô thị không gắn với quy hoạch đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm cho lao động sau khi bị thu hồi đất. Vì vậy, có tình trạng người dân bị thu hồi đất không học nghề và chuyển đổi nghề mới mà sử dụng tiền hỗ trợ học nghề vào việc khác như tiêu dùng cá nhân, xây dựng nhà cửa... Kết quả là họ sẽ là người không có nghề nghiệp và không có khả năng làm việc, trở thành người thất nghiệp toàn phần và thành người ăn bám, họ sẽ là gánh nặng cho gia đình và xã hội; điều đó cũng sẽ dễ dẫn đến các tệ nạn xã hội làm ảnh hưởng đến đời sống, kinh tế và trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, để tránh được những tình huống xấu có thể xảy ra, theo chúng tôi tỉnh cần quy định việc học tập chuyển đổi nghề là cần thiết và bắt buộc với những người trong độ tuổi lao động. Muốn thực hiện được điều này, về phương pháp tỉnh có thể cấp các thẻ miễn học phí hoặc hỗ trợ học phí cho người lao động, để người lao động tự đi tìm các trường, các trung tâm đào tạo phù hợp với họ. Và chỉ những người tham gia các khoá học chuyển đổi nghề thì mới được thụ hưởng khi học tập, nếu không họ sẽ bị mất phần kinh phí hỗ trợ này.

Phát triển thị trường lao động thông qua các hội chợ, sàn giao dịch việc làm. Tại Nghệ An hệ thống trung tâm giới thiệu việc làm, sàn giao dịch việc làm... chưa phát triển mạnh. Do đó cần có chính sách phát triển hệ thống trung tâm giới thiệu việc làm, đặc biệt là tại các khu công nghiệp, thành phố, thị trấn.

Ban quản lý các khu công nghiệp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp có dự án đầu tư để nắm được kế hoạch sử dụng lao động, thông báo công khai về số lượng lao động cần tuyển, ngành nghề, thời gian dự kiến tuyển cho các xã, phường và đến người lao động. Định kỳ hàng quý cần tổ chức các hội chợ tuyển dụng lao động tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và người lao động trực tiếp gặp gỡ khi tuyển dụng lao động; ngăn chặn kịp thời nạn cò mồi thu tiền của người lao động.

Dành quỹ đất tạo điều kiện cho các hộ và người bị thu hồi đất làm các dịch vụ sản xuất và dịch vụ thương mại để tạo điều kiện cho những hộ bị thu hồi đất và cá nhân những người lao động không có khả năng đào tạo lại và khả năng làm việc trong các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp Nghệ An cần dành một số quỹ đất nhất định trong khu vực quy hoạch các khu công nghiệp để tạo điều kiện cho các đối tượng lao động có hạn chế về sức khỏe, trình độ văn hoá thấp, không có khả năng học tập và độ tuổi cao (trên 35 tuổi); đối với các hộ bị thu hồi 40% đất trở lên so với tổng diện tích đất nông nghiệp của hộ là đối tượng được xét cấp đất kinh doanh dịch vụ để họ có thể tự tạo việc làm trong các lĩnh vực dịch vụ, sản xuất thương mại,...

Xây dựng, triển khai các chương trình, dự án tạo việc làm cho lao động mất việc làm do chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Để giải quyết việc làm hiệu quả cho lao động mất việc làm do chuyển đổi mục đích sử dụng đất, cần thiết phải nghiên cứu xây dựng, triển khai các chương trình, dự án giải quyết việc làm cho lao động mất việc làm do chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Như: chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn, lao động ở vùng danh đất phát triển công nghiệp, dịch vụ và đô thị; chương trình cho các hộ bị thu hồi đất vay vốn giải quyết việc làm với lãi suất ưu đãi; chương trình xuất khẩu lao động và hỗ trợ học phí học nghề, hộ bị thu hồi đất đi xuất khẩu lao động,...

Đầu tư phát triển nghề thủ công, hình thành làng nghề để giải quyết việc làm cho lao động mất việc làm như: dệt chiếu, đan mây, gốm sứ, chế biến thực phẩm, sản xuất đồ gỗ, hàng thêu, thảm. Đây là những nghề có nhu cầu ổn định, dễ làm mặc dù lợi nhuận còn thấp.

Tạo điều kiện và hỗ trợ cho người lao động bị thu hồi đất đi xuất khẩu lao động. Tỉnh cần đào tạo nghề nghiệp, ngoại ngữ, rèn luyện kỹ thuật lao động và tác phong công nghiệp cho người lao động, các cấp chính quyền và các đoàn thể xã hội cần đóng vai trò

là cầu nối giữa người bị thu hồi đất có nhu cầu đi lao động xuất khẩu với các cơ sở đào tạo nghề và các doanh nghiệp xuất khẩu lao động; tỉnh hỗ trợ về kinh phí, về cơ sở vật chất cho các cơ sở đào tạo nghề, nhất là các cơ sở đào tạo nghề công lập cho người đi lao động xuất khẩu để nâng cao chất lượng đào tạo, để người lao động đáp ứng những yêu cầu đối với công việc; hỗ trợ về tài chính cho người lao động bị thu hồi đất muốn đi lao động xuất khẩu; cung cấp thông tin về các doanh nghiệp được phép xuất khẩu lao động và thông báo cho người dân biết để tránh trường hợp người dân bị lừa trong việc đi lao động xuất khẩu.

- Nâng cao vai trò của Nhà nước và Chính quyền địa phương trong việc giải quyết việc làm và bảo đảm đời sống đối với người lao động bị thu hồi đất ở Nghệ An trong quá trình công nghiệp hoá, đô thị hoá.

Cụ thể hoàn thiện các chính sách có liên quan như: chính sách tái định cư đảm bảo nơi ăn, chốn ở, điều kiện học hành, đi lại, công ăn việc làm, điều kiện đất đai khí hậu, giữ gìn nét văn hoá truyền thống của cộng đồng dân cư, nhằm đảm bảo ổn định cuộc sống trước mắt và lâu dài,... chính sách học tập nâng cao trình độ cho người lao động bị thu hồi đất bằng việc đầu tư cơ sở dạy nghề có chất lượng, tư vấn hướng nghiệp cho lao động thanh niên, xã hội hoá công tác đào tạo nghề;... chính sách tạo việc làm cho lao động vùng thu hồi đất bằng hình thức Nhà nước có chính sách đầu tư vốn cho các chương trình để tạo nhiều việc làm cho người lao động, nhất là các chương trình gắn với phát triển nông nghiệp, nông thôn vay vốn giải quyết việc làm ưu tiên hơn cho thanh niên vùng giải toả đất, khuyến tạo quỹ cho vay vốn tạo mở việc làm giải toả đất nông nghiệp, ưu đãi cho những doanh nghiệp tuyển dụng và đào tạo cho thanh niên địa phương. □

Tài liệu tham khảo:

1. Hoàng Hà, Các giải pháp thu hút lao động tại chỗ, giải quyết việc làm, chỗ ở đảm bảo đời sống cho người lao động và đảm bảo an ninh góp phần phát triển các khu công nghiệp tỉnh Hưng Yên trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, Nhà xuất bản Lao động, năm 2009.
2. Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An (2005), Đề án hỗ trợ chuyển đổi ngành nghề, giải quyết việc làm, ổn định đời sống cho đối tượng trong diện thu hồi đất, di dời, giải toả trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2010.
3. Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An, Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội tỉnh Nghệ An đến năm 2015.
4. Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An (2010), Báo cáo đề án giải quyết việc làm giai đoạn 2010 -2015.